TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29/10/2019
"V/v tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Văn Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thạnh

Ông Dương Đắc Hoan.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Liên Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng10 năm 2019, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, mở phiên tòa tại trụ sở để xét xử sơ thẩm vụ án tranh chấp ly hôn đã thụ lý số 01 ngày 07/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152 Ngày 9/10/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Huyền Ph, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn H, xã P, huyện P, tỉnh T; có mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Hoàng Thế P; sinh năm 1983.

Địa chỉ: X C. T Canada, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của chị Dương Thị Huyền Ph đề ngày 28/12/2018 và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2010, chị Dương Thị Huyền Ph và anh Phạm Hoàng Thế P qua sự giới thiệu của người quen đã tìm hiểu và yêu thương nhau. Họ đã tổ chức lễ cưới theo phong tục Việt Nam tại gia đình chị Ph có hai bên gia đình chứng kiến vào tháng 5/2018. Sau đó họ làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 12/5/2010. Sau khi kết hôn, anh P và chị Ph sống chung với nhau tại gia đình chị Ph tại thôn Hải Nhuận, xã Phong Hải, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế. Khoảng 1 tháng sau thì anh P về Canada. Thời gian đầu hai người vẫn thường xuyên liên lạc với nhau nhưng sau đó anh P đã quay lại với người yêu cũ và không còn quan tâm đến chị Ph nữa. Anh P không tiến hành thủ tục bảo lãnh để đưa chị Ph sang Canada đoàn tụ gia đình.

Do cả hai không hòa hợp có nhiều mâu thuẫn không đoàn tụ được nên tình

cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Ph có nguyện vọng xin được ly hôn đối với anh Nguyễn Hoàng Thế Phương để ổn định cuộc sống.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Ph khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện;

Đối với anh Phạm Hoàng Thế P: Tòa án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án, công văn yêu cầu anh P trả lời một số vấn đề cần thiết liên quan đến việc chị Ph xin ly hôn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Ngày 12/7/2019, Tòa án đã nhận được thư trả lời của anh Phạm Hoàng Thế P đề ngày 15/6/2019, thư có nội dung: Anh P đã nhận được các giấy tờ liên quan vụ án do Tòa án gửi. Anh P đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị Huyền Ph; Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Anh P xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do bận công việc không về Việt Nam tham gia giải quyết vụ án nên anh P đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Chị Dương Thị Huyền Ph cam đoan xác nhận chữ viết trên bì thư và chữ ký trong Thư đề tên anh P gửi cho Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế đề ngày 15/6/2019 đúng là chữ viết và chữ ký của anh P.

Về kiểm sát tuân theo pháp luật về tố tụng và về nội dung giải quyết vụ án, tại phiên tòa Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có ý kiến như sau: Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng trong vụ án đều tuân theo pháp luật tố tụng dân sự không vi phạm gì cần phải kiến nghị để khắc phục. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 122, khoản 1 Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và qua thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Phạm Hoàng Thế P định cư ở Canada, có đơn xin xét xử vắng mặt, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã thể hiện được ý kiến của anh P về việc giải quyết vụ án. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử vắng mặt anh P theo khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Quan hệ hôn nhân giữa chị Dương Thị Huyền Ph và anh Phạm Hoàng Thế P là hợp pháp. Sau khi kết hôn, do không đoàn tụ được nên tình cảm vợ chồng phai nhạt, hai vợ chồng không thể chung sống với nhau được, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Phạm Hoàng Thế P cũng đã hồi đáp thư cho Tòa án về việc đồng ý ly hôn. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ph.

[3] Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Dương Thị Huyền Ph và anh Phạm Hoàng Thế P đều xác định không có và không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Dương Thị Huyền Ph phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Áp dụng Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 123, Khoản 2 Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Huyền Ph được ly hôn với anh Phạm Hoàng Thế P.

2. Về án phí ly hôn: Chị Dương Thị Huyền Ph phải chịu 300.000 đồng nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 005386 ngày 03/01/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế. Chị Ph đã nộp đủ án phí.

Án xử sơ thẩm công khai, chị Dương Thị Huyền Ph có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Phạm Hoàng Thế P có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn một tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VŨ VĂN MINH

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh TT Huế;
- Cục THADS tỉnh TT Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa DS;
- Lưu HCTP.